|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |

**ĐỀ CƯƠNG**

**Tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Khóa XII**

Thay mặt Tổ đại biểu, tôi xin báo cáo với cử tri về thời gian, địa điểm và nội dung Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh Khóa XII.

**A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, NỘI DUNG KỲ HỌP THỨ 4**

**I. Thời gian và địa điểm**

**1. Thời gian:** Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh tiến hành trong 03 ngày*(từ ngày 07 đến ngày 09/12/2022)*; Khai mạc vào lúc **08h ngày 07/12/2022.**

**2. Địa điểm:** Tại Hội trường HĐND tỉnh *(Số 196, đường Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)*.

**II. Nội dung trình Kỳ họp thứ 4**

**1. Thường trực HĐND tỉnh trình:**

1.1. Báo cáo tình hình công tác năm 2022 và chương trình công tác năm 2023 của Thường trực HĐND tỉnh.

1.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh.

1.3. Báo cáo giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh.

1.4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2023.

1.5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2023.

1.6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về thành lập Đoàn giám sát các chuyên đề của HĐND tỉnh năm 2023.

1.7. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2022.

**2. Các Ban của HĐND tỉnh trình:**

2.1. Báo cáo công tác năm 2022 và chương trình công tác năm 2023 của các Ban của HĐND tỉnh.

2.2. Báo cáo thẩm tra các nội dung UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp.

2.3. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của các Ban của HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2022.

**3. Nội dung UBND tỉnh trình:**

3.1. Báo cáo công tác năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.2. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.3. Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.4. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.5. Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.6. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.7. Báo cáo công tác tiếp công dân, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.8. Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh.

3.9. Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021.

3.10. Báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.11. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.12. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2022.

3.13. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023 các quỹ ngoài ngân sách địa phương.

3.14. Kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm (2023 - 2025).

3.15. Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

3.16. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022”.

3.17. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022”.

3.18. Báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022”.

3.19. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh.

3.20. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh.

3.21. Báo cáo kết quả thực hiện Thông báo số 43/TB-TTHĐND ngày 26/8/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận phiên giải trình.

3.22. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

3.23. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2021.

3.24. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2023.

3.25. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch vay, trả nợ công năm 2023.

3.26. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2023.

3.27. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.28. Tờ trình dự thảo Nghị quyết giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2023.

3.29. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.30. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định địa bàn hạch toán số thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu thuế giá trị gia tăng khấu trừ công trình xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.31. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.32. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi Điều 2 Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Kon Tum*.*

3.33. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.34. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục 02 ban hành kèm theo Nghị quyết số 73/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2020 Quy định mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.35. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các Nghị quyết về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2012 - 2020 và định hướng đến năm 2030 do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

3.36. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2030.

3.37. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

3.38. Tờ trình dự thảo Nghị quyết miễn nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

**4. Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Hội thẩm Tòa án nhân nhân dân tỉnh trình:**

4.1. Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh.

4.2. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

4.3. Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

4.4. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

4.5. Báo cáo công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

4.6. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của Ban HĐND tỉnh.

4.7. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh.

**5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chuẩn bị:**

5.1. Thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền; ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương.

5.2. Tờ trình dự thảo Nghị quyết miễn nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

5.3. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về xác nhận kết quả bầu Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026.

**6. Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh:**

Báo cáo, dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề 6 tháng cuối năm 2022 của HĐND tỉnh.

**7. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuẩn bị:**

Báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 4 Quốc hội Khóa XV.

**8. Chất vấn và trả lời chất vấn.**

**B. VỀ KẾT QUẢ KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

Ngày 26/8/2022, HĐND tỉnh đã tổ chức thành công kỳ họp chuyên đề. Tham dự kỳ họp có 47/50 đại biểu HĐND tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh đã tập trung thảo luận, xem xét và thống nhất thông qua 13 nghị quyết để cụ thể hóa các quy định của Chính phủ và xử lý những vấn đề phát sinh từ thực tiễn, gồm:

1. Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 26/8/2022 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư và bổ sung trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 của dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 03 Bệnh viện đa khoa khu vực, trung tâm y tế tuyến huyện, tỉnh Kon Tum.

2. Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn thực hiện trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Dự án Tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng Khu Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum

3. Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh về Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2022 (bổ sung) trên địa bàn tỉnh Kon Tum (lần 2).

5. Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh về danh mục dự án đầu tư năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

6. Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch năm 2021 kéo dài.

7. Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Kon Tum (đợt 4).

8. Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

9. Nghị quyết số 58/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

10. Nghị quyết số 59/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định cơ chế huy động nguồn vốn tín dụng và nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

11. Nghị quyết số 60/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

12. Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

13. Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh quy định Cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Dương Văn Trang, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị:

**Một là,** UBND tỉnh và các địa phương kiểm tra, rà soát, lựa chọn và ưu tiên làm trước những công việc, những công trình, dự án có tính cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm cuộc sống, sinh hoạt của người dân, đặc biệt là đạt mục tiêu chính trị về nông thôn mới của từng địa phương đã đề ra trong năm 2022 và giai đoạn 2020-2025. Khi xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) "Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới", các địa phương cần xác định những công việc cụ thể, những công trình cụ thể. Trong đó, cần quan tâm hỗ trợ cho các HTX về đất đai, về chính sách tín dụng và một số hỗ trợ từ những công trình cụ thể, những công việc cụ thể, dự án cụ thể để HTX tham gia nhiều hơn vào các chương trình xây dựng nông thôn mới, giúp các hợp tác xã hoạt động thực chất và hiệu quả hơn.

 **Hai là,** UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan khẩn trương công khai, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng nội dung của từng chương trình, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh để đơn vị, địa phương thuận tiện trong việc triển khai thực hiện nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, tạo thu nhập ổn định và nâng cao đời sống cho người dân vùng được thụ hưởng của chương trình mục tiêu quốc gia. Công tác xây dựng, thẩm định, phê duyệt các dự án, các phương sản xuất... phải bảo đảm tính khoa học, sát thực tiễn, tinh gọn, nhanh chóng, hiệu quả.

**Ba là**, đối với việc tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng Di tích lịch sử cách mạng Căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum, đây là việc làm rất có ý nghĩa đối với lớp cha, anh đi trước, có ý nghĩa giáo dục rất sâu sắc đối với lớp đi sau, đặc biệt là thế hệ trẻ. Vì vậy, tôi đề nghị khi thực hiện phải cố gắng, nỗ lực để giữ gìn nguyên bản (bản gốc), phục dựng các hiện vật phải bảo đảm tính chân thực, ý nghĩa của lịch sử, vừa có tính kế thừa và phát triển. Đồng thời, phải bảo đảm tiến độ và chất lượng công trình để phục vụ Nhân dân và du khách thập phương đến thăm, góp phần phát triển du lịch của tỉnh.

**C. TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI ĐẾN TRƯỚC VÀ SAU KỲ HỌP THỨ 3 HĐND TỈNH** *(Tại Báo cáo số ..../BC-UBND ngày .../10/2022 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh Khóa XII).*

Để thuận lợi cho các vị đại biểu HĐND tỉnh theo dõi, báo cáo với cử tri và giám sát, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đã tập hợp, thống kê các kiến nghị cử tri ở từng Tổ đại biểu và gửi nội dung này đến các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh *(tại Mục tài liệu tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ 4 trên Trang thông tin điện tử của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh)*. Kính báo để các vị đại biểu HĐND tỉnh biết, sử dụng.